

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH**

SỐ: 07/2018/QĐST - HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

N, Ngày 05 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ hôn nhân và gia đình thụ lý số 303/2017/TLST – HNGĐ ngày 05/12/2017 giữa:

- Nguyên đơn: anh Trương Văn D, sinh năm 1989
Trú tại: Thôn N, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: chị Đinh Thị V, sinh năm 1989
Trú tại: Thôn N, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình

Căn cứ vào các điều 147, 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Áp dụng: - Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình
- Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Trương Văn D và chị Đinh Thị V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: hai bên thỏa thuận anh D trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng 02 con chung là các cháu: Trương Thị Hà V, sinh ngày 26/12/2008, cháu Trương Thành Đ sinh ngày 23/7/2010. Hiện hai cháu đang ở với anh D. Chị V không phải đóng góp nuôi con chung

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc và nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: hai bên tự thỏa thuận đề nghị Tòa án công nhận như sau: anh chị xác định có 01 thửa đất 360m² tại thửa 53, tờ số 11a, trong đó đất ở 90m², đất vườn 270m², tại Thôn N, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Giấy chứng nhận mang tên Trương Văn D và Đinh Thị V. Trên đó có 01 gian nhà cấp 4 và quán, công trình phụ. Toàn bộ tài sản trên hai bên để lại cho hai con là Trương Thị Hà V, sinh ngày 26/12/2008, cháu Trương Thành Đ sinh ngày 23/7/2010.

- Về công nợ chung: Hai bên xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: anh Trương Văn D nhận nộp cả theo quy định của pháp luật là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh D đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0000671 ngày 05/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N nay chuyển sang án phí 150 000 đồng, hoàn lại cho anh D 150 000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Dương sự.
- VKSND huyện N.
- THADS huyện N.
- UBND xã T.
- L-u HS/.

Thẩm phán

Đã ký

Phạm Thanh Tùng